

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ
PHƯỚC AN
☕☕☕

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---o0o---

Số: 38-2026/CV-CPPA
V/v Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN 6
tháng đầu năm 2026 lỗ so cùng kỳ năm
2025.

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần cà phê Phước An
- Mã chứng khoán: CPA
- Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 26, Xã Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2026 và Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2025. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2026 lỗ 2.579.030.974 đồng so với cùng kỳ năm 2025 lỗ 2.337.969.675 đồng, tương đương lỗ tăng 10%.

Chỉ tiêu	6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2026	6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2025	Tăng (+)/ giảm (-)	Tỷ lệ (%)
	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.122.208.567	6.506.462.073	615.746.494	9%
2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	7.359.159.256	5.335.054.598	2.024.104.658	38%
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(236.950.689)	1.171.407.475	(1.408.358.164)	-120%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	513.645	10.387.245	(9.873.600)	-95%
5. Chi phí tài chính	1.258.438.356	1.448.630.135	(190.191.779)	-13%
Trong đó: + Chi phí đi vay	1.258.438.356	1.448.630.135	(190.191.779)	-13%
6. Chi phí bán hàng	197.350.309	206.381.047	(9.030.738)	-4%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	992.704.073	385.692.194	607.011.879	157%
8. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(2.684.929.782)	(858.908.656)	(1.826.021.126)	213%
9. Thu nhập khác	106.633.092	391.888.535	(285.255.443)	-73%
10. Chi phí khác	734.284	1.870.949.554	(1.870.215.270)	-100%
11. (Lỗ) lợi nhuận khác	105.898.808	(1.479.061.019)	1.584.959.827	-107%
12. Tổng lỗ kế toán trước thuế	(2.579.030.974)	(2.337.969.675)	(241.061.299)	10%
13. Lỗ thuần sau thuế TNDN	(2.579.030.974)	(2.337.969.675)	(241.061.299)	10%

Công ty Cổ Phần cà phê Phước An giải trình chênh lệch Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025:

- Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2026 tăng 615.746.494 đồng (tăng 9%) so với cùng kỳ.. Tuy nhiên, Giá vốn hàng bán tăng tới 2.024.104.658 đồng (tăng 38%), chủ yếu do trong kỳ Công ty thực hiện trích lập bổ sung dự phòng giảm giá hàng tồn kho đối với chi phí xây dựng vườn cây cà phê giao khoán không thể thu hồi. Điều này làm cho Lợi nhuận

gộp đảo chiều từ có lãi 1,17 tỷ đồng ở cùng kỳ năm 2025 sang lỗ gộp 236,95 triệu đồng trong 6 tháng năm 2026.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh: Chi phí QLDN tăng 607.011.879 đồng (tương ứng tăng 157%) so với cùng kỳ năm 2025, làm gia tăng thêm áp lực chi phí lên hoạt động kinh doanh chính.
- Lợi nhuận khác cải thiện đáng kể giúp giảm bớt ã lỗ: Nhờ Chi phí khác giảm gần 100% (giảm 1,87 tỷ đồng), Lợi nhuận khác ã chuyển từ lỗ 1,48 tỷ đồng ở kỳ trước sang có lãi 105,89 triệu đồng ở kỳ này. Khoản lãi khác này ã bù đắp một phần lớn cho ã tăng chi phí từ hoạt động kinh doanh chính.

Tổng hợp các yếu tố trên, tổng mức lỗ sau thuế 6 tháng đầu năm 2026 của Công ty chỉ tăng thêm 241 triệu đồng (tương ứng tăng 10%) so với cùng kỳ năm trước..

Công ty kính báo cáo ã UBCK nhà nước và Sở GD&ĐT Hà nội ã được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ PHƯỚC AN

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT.



Nguyễn Huyền Trâm